

Thầy xưa bạn cũ

LBT



Hai mươi năm qua, từ ngày đặt chân trên đất Úc, tôi đã sống co cụm lại trong ngôi nhà riêng của mình, như một con ốc rút vào trong lớp vỏ. Sau ngày mất nước, và sau bao nhiêu năm tù “cải tạo”. Tất cả sự hăng say của tuổi trẻ đã chìm mất trong tôi. Không biết có phải tôi đang chạy trốn một sự thật hay không ? Một sự thật mà không một người Việt Nam nào đang sống ở hải ngoại có thể chối bỏ được. Đó là “tôi đã mất nước”, hay đúng hơn : nước Việt Nam tự do và yêu quý của tôi không còn nữa !. Từ dạo ấy tôi đã tránh xa những nơi ồn ào náo nhiệt, nhất là những buổi hội họp của các anh em cựu quân nhân. Tôi tự xét mình không có đầu óc chính trị. Với tinh thần của con nhà võ, thì hoặc là đánh, hoặc là chịu thua. Mà sự thật đã rành rành ra đó thì còn chối cãi vào đâu được nữa ? !

“Và cứ thế dòng đời trôi lặng lẽ..” có lẽ mình sống an phận như “Ông lái đò” thì thật thích hợp. “Nhưng một hôm..” tôi biết được tin Hội Ái Hữu Petrus Ký được thành lập. Lòng tôi rộn lên một niềm vui khó tả.

Bảy năm trời dưới mái trường thân yêu dần dần sống lại trong tôi.

Từ lúc ngỡ ngàng bước chân vào lớp đệ thất I (1). Lúc đó chúng tôi học vào buổi chiều. Nhưng những buổi tập thể dục vào buổi sáng. Chúng tôi rất mê đá banh. Có những hôm chúng tôi đã tụ tập ra sân vận động phía sau trường từ lúc trời còn tờ mờ sáng. Có khi đá trái banh đi mà không nhìn thấy banh đi về đâu, vậy mà chúng tôi mãi mê đá cho đến giờ tập thể dục mới ngưng. Ở cuối sân, nếu nhìn từ đường Trần Bình Trọng vào, là nhà của thầy Quý, huấn luyện viên thể dục thể thao. Trước cửa nhà thầy là sân bóng chuyền. Nơi đây tôi có một kỷ niệm mà tôi cho là rất dễ thương. Không biết vì lý do gì mà tôi và anh T.P Trường đã hẹn nhau ra đây để “thanh toán” sự bực tức. Sau khi đã nhìn kỹ, không có một bóng người qua lại, nhất là biết chắc thầy Quý không có nhà, hai đứa chúng tôi đã cởi áo ra để “quần thảo”. Sau một hồi thấm mệt, mặc dầu tôi đang bị kẹp cổ, và bị đè nằm bên dưới, cũng không chịu thua mà đề nghị “ngưng chiến

.. Thế là hai đứa đứng dậy bắt tay nhau, và còn một cử chỉ rất “quân tử” là phủ bụi cho nhau trước khi mặc áo ra về. Sau đó ít lâu thì anh Trường được chuyển lên lớp trên. Tôi còn nhớ những ngày đầu sau khi anh Trường chuyển qua dãy lớp của đệ nhị cấp, tôi cảm thấy như anh đã trưởng thành hơn tôi rất nhiều.

Viết đến đây tôi lại nhớ các thầy. Thầy dạy toán của chúng tôi năm đó là thầy Thử. Chúng tôi thường gọi thầy là “papa Thử”, thầy có một đặc điểm là khi nói chuyện hai hàm răng không hở nhau. Thầy rất khó tánh nhưng rất thương học trò. Chúng tôi bắt đầu học tân đại số (algèbre moderne), không biết tại sao mà lúc đó tôi rất khổ sở với môn học mới này. Một hôm thầy kêu tôi lên bảng để làm bài. Tôi cố gắng hết sức nhưng hai ba lần đều trật cả. Càng trật tôi càng lúng túng và không còn nhớ gì cả. Thầy đã cho tôi một con số không cộng thêm một cái khung hình vuông. Tôi tái cả mặt, như vậy là chúa nhật tới tôi bị cấm túc. Tôi vừa mắc cỡ với các bạn vừa lo sợ không biết phải nói với ba tôi như thế nào đây. Có lẽ phải bị một trận đòn, hay ít nhất cũng bị la mắng. Sau nhiều ngày đắn đo suy nghĩ tôi đã tìm gặp riêng thầy và nhờ thầy chỉ dạy dùm. Nhờ sự tận tâm của thầy mà sau này tôi thấy môn tân đại số thật thích thú.

Một giáo sư khác mà tôi vẫn nhớ rất nhiều đó là thầy Vũ Ký, dạy Việt văn. Năm đó thầy xuất bản một quyển sách Việt văn, và cả lớp sẽ học theo chương trình của quyển sách này. Giá tiền của quyển sách không là bao, nhưng với đồng lương công chức của ba tôi, và phải lo cho sáu anh em tôi ăn học, thì việc mua một quyển sách cũng làm eo hẹp ngân quỹ gia đình. Nhưng thầy đã cho tôi cùng một số bạn khác cùng hoàn cảnh nghèo như tôi được đem sách về học và trả tiền từ từ cho thầy sau. Không biết đó có phải là lý do khiến tôi học môn Việt văn chăm chỉ hơn không và cuối năm đó tôi đồng hạn nhất với anh Thành. Tôi không nhớ rõ anh Thành họ gì, nhưng anh đã được chúng

tôi đặt cho hỏn danh là “Thành quì”. Chữ “quì” này không có dính liểu gì đến cái chân có tật của anh cả, mà chữ “quì” này phát xuất từ bài học nói về Hội Đồng Quì trong thời Pháp thuộc. Hội đồng này trong tất cả mọi buổi họp chỉ có việc gặt đầu đồng ý và nói chữ “Oui” của tiếng Pháp. Anh Thành được ngồi dãy bàn trên, vì cái chân có tật của anh, và trong lúc ngồi nghe thầy cô giảng bài thì đầu anh gục gặt liên tục tỏ vẻ đồng ý, Vì vậy bạn bè đã gọi anh như trên.

Còn một người bạn khác của tôi cũng có cái tên Thành, đó là anh L C Thành. Anh Thành này đáng người nhỏ nhắn, trông rất là “bạch diện thư sinh”. Anh đã cùng tôi có chân trong ban vũ, và đã vũ bài Hạn Đổ Bàn trong một dịp phát thưởng của trường vào cuối năm. Hai đứa chúng tôi cũng khấn khít bên nhau lắm. Một hôm tôi đang đi giữa sân trường, cổ chân tôi bị sai khớp do việc đá banh hôm trước, tôi rất đau khi cố gắng bước đi, thì bất ngờ bị một người nhẩy từ phía sau đến choàng vào cổ. Tôi chịu thân người trên chân không đau, xoay một vòng 180 độ, và đâm liên tiếp hai cú vào bụng người ở phía sau. Người đó buông tôi ra ngồi gục xuống ôm bụng. Lúc đó tôi mới nhận ra chính là Thành. Tôi rất ân hận, vội ngồi xuống ôm bạn xin lỗi. Và chúng tôi vẫn tiếp tục chơi với nhau cho đến ngày anh đi du học tại Úc. Từ đó chúng tôi không có dịp gặp lại nhau. Có lúc tôi ngồi một mình tự nghĩ, nếu ai bị tôi đánh cũng được đi du học tại Úc thì có lẽ tôi nên đánh hết các bạn cùng lớp.

Đọc đến đây có lẽ quý bạn nghĩ rằng tôi có máu du đảng, và coi trời bằng vung. Thấy vậy nhưng không phải vậy đâu. Có một buổi chiều sau khi rời phi trường Biên Hòa tôi đi vội về rạp hát Biên Hùng để có giang một người bạn về Sài Gòn, thì bất ngờ tôi bị ba tên du đảng chặn đường. Một trong ba tên từ từ rút ra một con dao. Chúng ra lệnh cho tôi đưa cái túi xách tôi đang cầm trong tay cho chúng. Tôi rất lúng túng không biết phải giải quyết như thế nào. Tôi không tiếc cái

túi và bộ đồ, nhưng trong đó còn có khẩu súng, mà tôi không thể nào để mất cho được. Tôi cố tìm cách kéo dài thời gian với hy vọng sẽ có người đi qua. Một tên trong bọn bật cười và nói:

Mày định chờ người tiếp cứu hả? Đừng hòng con ơi! Có người đến cũng chẳng đại gì nhúng tay vào đâu.

Nói xong hắn ta đưa tay ra sau lưng lôi ra thêm một con dao. Bây giờ tôi bắt đầu sợ thật sự. Con dao này có răng khía như trong các phim Commando mà ta thường coi. Tôi bước nổi ra giữa đường để tìm khoảng trống. Bất ngờ một tên thứ tư đang khập khểnh bước ra từ trong quán bên đường. Thôi chết rồi, ba tên mà mình còn sợ huống gì bốn! Nhưng hắn ta lại không bước vào vòng chiến. Hắn đứng bên ngoài và nhìn ngắm tôi, như một con thú đang ngắm một miếng mồi sắp bị thit. Tên cầm dao có khía bước lên một bước và khoa dao lên hăm dọa.

Đưa ngay không?

Dừng lại.

Tên thứ tư la lên và bước tới. Hắn nhìn vào ngực tôi và hát hàm hỏi.

Có phải mày học ở Petrus Ký không?

Phải rồi, hồi trước tôi học ở đó.

Hắn quay sang nói với mấy tên kia.

Đây là bạn của tao.

Mấy tên kia vội xin lỗi tôi rồi chuồn đi mất. Tên thứ tư này kéo tôi vào quán và vội đi lấy hai chai bia. Trong trí tôi vẫn chưa nhận ra hắn là ai. Nhưng dù sao đi nữa thì hắn cũng đã cứu mình ra khỏi cơn nguy ngập. Hắn ngồi đối diện với tôi. Đẩy một chai bia về phía tôi rồi hỏi.

Mày còn nhớ tao không?

Tôi chần chừ không biết phải trả lời như thế nào thì hắn nói tiếp

Tao là D đây.

À, LAD vậy mà tao không nhận ra mày.

Gần mười năm rồi, lúc đó tao mới 14 tuổi. Tuổi thanh niên mau thay đổi. Ngoài ra cái nghèo làm tao chóng già.

Câu nói sau có vẻ như một câu than thân trách phận hơn là một nhận xét thông thường. Mừng mừng tủi tủi, tôi nhìn bạn mình mà bao nhiêu câu hỏi nảy ra trong đầu. Tôi

còn nhớ hình như năm tôi học đệ tứ, vào đầu năm tự nhiên lớp tôi vắng đi anh D. Tôi có hỏi nhưng không ai biết rõ tại sao. Bây giờ tự nhiên lại gặp nhau trong trường hợp như vậy.

Nhưng tại sao mày.....

Tôi bỏ ngang câu hỏi, vì không biết phải hỏi bạn mình như thế nào đây. Bạn lại đi cầm đầu bọn cướp như vậy sao. Rồi như đọc được tư tưởng của tôi, D cười lớn rồi xoa tay.

Không phải tao cầm đầu tụi nó đâu. Tụi nó là mấy thằng đàn em trong xóm. Nhưng từ ngày tao đậu vào Petrus Ký thì cả xóm đều “nể” tao. Vì vậy tụi nó coi tao như đàn anh.

Nói xong anh ngưng lại có vẻ ngậm ngùi. Rồi anh kể tiếp về cuộc đời của anh cho tôi nghe. Năm đó anh phải bỏ học vì ba anh bị tử trận. Mẹ anh không thể tiếp tục lo cho anh đi học. Anh phải về đây lo tiếp mẹ buôn bán. Nhưng rồi bốn năm sau anh lại phải đi lính. Hai năm sau đó thì anh bị thương ở chân nên được giải ngũ. Từ đó anh về lập quán bên đường để lo cho mẹ và các em.

Mày không thay đổi lắm, nhưng tao cũng không chắc, cho đến lúc thấy bảng tên của mày trên ngực.

À, thì ra lúc nãy D nhìn tôi là để xác nhận về một người bạn, chứ không phải như tôi nghĩ.

Sau đó tôi có ghé lại thăm D mấy lần. Nhưng từ ngày tôi đổi về Tân Sơn Nhất thì không có dịp gặp lại anh nữa..

Đôi khi tôi nghĩ quả thật mỗi người đều có số. Đúng như người ta thường nói chơi: “giày dép còn có số mà”. Đến đây thì tôi nhớ đến một khuôn mặt có vẻ rất là đạo mạo, được che phía sau một cặp kính dày cộm. Nhưng các bạn đừng vội lầm. Đàng sau cặp kính và gương mặt đó là một con người “tiểu” không ai chịu nổi. Chúng tôi đã từng cười lảng với những chuyện do Biểu kể. Nhưng ở đây thì tôi không thể kể về những chuyện diều đó, mà xin kể về “Tử vi gia Phillip Đ H Biểu”. Đúng như vậy, cái tên mà khi mới được nghe tôi đã phải ôm

bụng mà kêu trời “ Ồi trời ơi ! Tại sao cái ông bạn già của tôi lại lượm đâu ra cái tên “ Phillip “ , rồi lại còn cả ba chữ “ Tử Vi Gia “ nghe sao giống “ Lốc Cốc Tử “ quá”. Cái tên ấy ám ảnh tôi mãi cho đến một ngày tôi được gặp lại vị “ Tử Vi Gia “ tân thời.

Cái nghề tử vi của bạn như thế nào ?

Tao không còn làm nghề coi tử vi nữa. Bọn Công An làm khó dễ rồi lại đòi tiền nước mỗi ngày, nên tao dẹp bảng luôn.

Lúc nào nói chuyện với tôi thì Biểu cũng xưng mày tao. Đối với tôi thì chuyện đó rất bình thường. Mặc dầu học chung một lớp nhưng tôi thuộc về nhóm nhỏ tuổi nhất, nên có một số bạn được tôi coi như bậc đàn anh, trong đó có Biểu.

Nhưng tại sao bạn lại chọn nghề đó ?

Tại sao lại không ? Mày không nhớ là thời xưa các cụ không được làm quan thì hoặc làm thầy đồ hoặc làm thầy bói hay sao ?

Rồi Biểu kể cho tôi nghe tại sao anh làm nghề thầy bói.

“ Trong thời gian đi cải tạo, tao nằm cạnh một thằng tàu. Thằng này bị đi học tập rất là oan. Mày biết không, nó là thằng trốn quân dịch. Ba của nó là thầy thuốc bắc kiêm luôn nghề coi tử vi. Nó khoe là ba nó đã truyền nghề cho nó. Ban đầu tao hỏi điều nó là “ vậy thì chừng nào mày được về ?”. Nó nói là một năm nữa. Và nó dụ tao học tử vi. Nó nói là tao có số làm “ thầy “. Tao

không tin, nhưng tao nghĩ là học cho vui. À tao quên nói cho mày biết cái lý do nó bị ở tù. Nó có một con bồ, theo nó nói thì đẹp lắm. Nó khoe với con nhỏ nó là thiếu úy Địa Phương Quân. Cho đến ngày mất nước, thì để làm le, nó đi trình diện cải tạo. Nó nghỉ sau mười ngày là xong; nó đâu có ngờ vào đây rồi mút chỉ chưa thấy ngày ra. Trong một năm tao học nghề tử vi với nó nhưng tao chẳng tin tưởng gì cả. Nhưng còn một tháng nữa đến ngày nó ra tù thì nó dám cả quyết với tao về cái ngày nó được tha. Nhưng nó còn cho biết là tao cũng được tha một lượt với nó. Vậy mà đúng. Rồi về nhà tao không tìm được việc gì để làm cả. Một hôm tao coi dùm số cho một bà cán bộ ở gần nhà, bà ta lại cho tao tiền. sau đó tao không biết như thế nào mà bà ta lại dẫn bạn đến nhờ tao coi dùm. Thế là tao ngẫu nhiên trở thành “ Tử Vi Gia “. Rồi tao nghĩ là nếu muốn nổi tiếng thì phải thêm vào một cái tên Tây cho nó oai. Mặc dầu ai cũng chữ Tây chữ Mỹ nhưng ai cũng khoái Tây khoái Mỹ cả. Đại khái như vậy, còn khúc sau thì mày biết rồi.”

Nhưng rồi bây giờ mày làm gì ?

Tao dẹp bảng, nhưng tao vẫn làm “Thầy” Có điều tao kiêm luôn nghề coi phong thủy. Mày không biết đâu, cán bộ muốn cất nhà, xây bếp, kêu tao đến chừng nửa giờ là tao có vài chỉ rồi.

Mày sao không, cán bộ nào mà tin bói toán. Biểu không thèm nói. Chỉ ôm bụng ngứa mắt lên trời cười.

